

TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN THANH CHƯƠNG  
TỈNH NGHỆ AN

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2023/HNGĐ-ST

Ngày: 19/6/2023

V/v tranh chấp: " Hôn nhân và gia đình"

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH CHƯƠNG, TỈNH NGHỆ AN

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có;**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Sơn.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Phương Phú, bà Nguyễn Thị Ngọc Diệp.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Xuân Tráng. Thư ký, Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Chương tham gia phiên tòa:** Bà; Nguyễn Thị Trà - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 6 năm 2023, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 65/2023/TLST- HNGĐ, ngày 25/4/2023, về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 68/2023/QĐXX-ST, ngày 05/6/2023 giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị; Phạm Thị Q, sinh năm 1998. Địa chỉ: Thôn 3, xã TT, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

2. *Bị đơn:* Anh; Nguyễn Sỹ G, sinh năm 1994. Địa chỉ: Thôn 5, xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN

*Trong đơn xin ly hôn, bản tự khai và lời trình bày của nguyên đơn tại phiên tòa, chị Phạm Thị Q trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Chị Phạm Thị Q kết hôn với anh Nguyễn Sỹ G, vào ngày 25/6/2015, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đến ngày 31/5/2019 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung với bố mẹ chồng là ông Nguyễn Sỹ Sinh và bà Nguyễn Thị Sâm, ở thôn 5, xã TH, huyện Thanh Chương. Tình cảm vợ chồng sau khi cưới sống hạnh phúc bình thường, đến tháng 8/2022 thì vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, sống không có tình cảm với nhau, nên chị đã về bên ngoại ở xã TT, huyện Thanh Chương và sống ly thân từ đó cho đến nay.

Nay chị Phạm Thị Q xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên xin được ly hôn anh Nguyễn Sỹ G.

- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung với nhau tên là Nguyễn Thị Ngọc Mai, sinh ngày 01/8/2016; Nguyễn Thị Anh Thư, sinh ngày 20/5/2021. Từ khi vợ chồng mâu thuẫn, 02 con do bên nhà chồng trực tiếp nuôi dưỡng.

Nay ly hôn chị xin được trực tiếp nuôi cháu thứ 2 là Nguyễn Thị Anh Thư, còn để cháu đầu cho chồng trực tiếp nuôi dưỡng.

- Về tài sản và nợ: Chị Phạm Thị Q không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các ý kiến đã trình bày, chị Phạm Thị Q không có thêm bất cứ yêu cầu gì.

*Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án cũng đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, anh Nguyễn Sỹ G vắng mặt; tại phiên tòa hôm nay anh trình bày như sau:*

- Về hôn nhân: Anh kết hôn với chị Phạm Thị Q vào ngày 25/6/2015, trên cơ sở tự nguyện, có tìm hiểu và đến ngày 31/5/2019 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống chung với bố mẹ chồng ở thôn 5, xã TH, huyện Thanh Chương. Tình cảm vợ chồng sau khi cưới sống hạnh phúc bình thường, đến tháng 8/2022 thì vợ chồng bắt đầu mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, sống không có tình cảm với nhau, nên chị đã bỏ về bên ngoại ở xã TT, huyện Thanh Chương và sống ly thân từ đó cho đến nay.

Nay chị Phạm Thị Q làm đơn xin ly hôn, anh cũng xét thấy tình cảm vợ chồng không còn nữa, nên nhất trí ly hôn với chị Phạm Thị Q.

- Về con cái: Vợ chồng có 02 con chung với nhau tên là Nguyễn Thị Ngọc Mai, sinh ngày 01/8/2016; Nguyễn Thị Anh Thư, sinh ngày 20/5/2021. Từ khi vợ chồng mâu thuẫn, chị Phạm Thị Q đã bỏ con lại cho bên nhà chồng trực tiếp nuôi

đường, không đoái hoài gì đến con cái. Khi bỏ đi chị Phạm Thị Q đã viết cam kết là từ nay cho đến hết cuộc đời không gặp con, ra Tòa cũng không đòi con.

Nay ly hôn anh xin được trực tiếp nuôi cả 02 con là Nguyễn Thị Ngọc Mai và Nguyễn Thị Anh Thư; không yêu cầu vợ cấp dưỡng nuôi con.

- Về tài sản và nợ: Anh Nguyễn Sỹ G không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ngoài các ý kiến đã trình bày, anh Nguyễn Sỹ G không có thêm bất cứ yêu cầu gì.

Đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến: Trong quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng các quy định của pháp luật về mặt thủ tục tố tụng. Còn về nội dung, đề nghị Hội đồng xét xử cho chị Phạm Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Sỹ G. Về con: Giao cho chị Quế trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Anh Thư; giao cho anh Nguyễn Sỹ G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Ngọc Mai. Về tài sản không xem xét; các đương sự phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN**

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa. Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã triệu tập bị đơn để công khai chứng cứ và hòa giải, nhưng bị đơn đều vắng mặt. Tại phiên tòa hôm nay, bị đơn có mặt, cho nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử bình thường theo quy định tại Điều 227, 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Cuộc hôn nhân giữa chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Sỹ G, được xác lập trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu và tổ chức kết hôn tháng 6/2015, đến 31/5/2019 mới đăng ký kết hôn tại UBND xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Sau khi kết hôn hai vợ chồng sống tại xã TH, huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An. Vợ chồng sống tình cảm bình thường đến tháng 8 năm 2022 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, không tìm được tiếng nói chung, vợ chồng bất đồng quan điểm sống; nên hai người đã sống ly thân từ đó cho đến nay. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập để công khai chứng cứ và hòa giải, chị Phạm Thị Q vẫn nhất quyết xin ly hôn, còn anh Nguyễn Sỹ G thì vắng mặt, tại phiên tòa hôm nay, anh đồng ý ly hôn. Điều đó chứng tỏ tình trạng vợ chồng đã thực sự trầm trọng, mục đích của hôn nhân không đạt được, cuộc sống chung không thể kéo dài, việc xin ly hôn của chị Phạm Thị Q là hoàn toàn phù

hợp với Điều 51, 56 Luật hôn nhân và gia đình, nên chấp nhận cho chị Phạm Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Sỹ G.

[3] Về trách nhiệm nuôi con: Vợ chồng thống nhất có 02 con chung tên là Nguyễn Thị Ngọc Mai, sinh ngày 01/8/2016; Nguyễn Thị Anh Thư, sinh ngày 20/5/2021.

Xét thấy ý kiến của chị Phạm Thị Q xin được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Anh Thư, sinh ngày 20/5/2021 và đề cho anh Nguyễn Sỹ G được trực tiếp nuôi cháu Nguyễn Thị Ngọc Mai, sinh ngày 01/8/2016, là có căn cứ để chấp nhận. Con là con chung của hai vợ chồng, ai cũng có quyền và nghĩa vụ được nuôi con; xét thấy cháu Nguyễn Thị Anh Thư đang còn nhỏ, giao cho chị Phạm Thị Q được trực tiếp nuôi dưỡng; còn giao cho anh Nguyễn Sỹ G được trực tiếp nuôi cháu lớn tuổi hơn; là hoàn toàn phù hợp với Điều 81, 82, 83, 84 Luật hôn nhân và gia đình.

[4] Về chia tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xem xét giải quyết về phần tài sản.

[5] Về án phí: Chị Phạm Thị Q phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 28; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự. Điều 51; 56; 81; 82; 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình. Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Xử:

**1. Về hôn nhân:** Cho chị Phạm Thị Q được ly hôn anh Nguyễn Sỹ G.

**2. Về trách nhiệm nuôi con:**

Giao cho anh Nguyễn Sỹ G trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Ngọc Mai, sinh ngày 01/8/2016. Giao cho chị Phạm Thị Q được trực tiếp nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thị Anh Thư, sinh ngày 20/5/2021.

Hai người không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con cho nhau.

Chị Phạm Thị Q và anh Nguyễn Sỹ G có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

Bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án được thực hiện theo quy định các Điều 6, 7 và 9 của Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**3. Về chia tài sản chung:** Tòa án không xem xét.

**4. Về án phí:** Chị Phạm Thị Q, phải chịu: 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) tiền án phí xin ly hôn. Chị Phạm Thị Q, được trừ đi 300.000 đồng ( *Ba trăm nghìn đồng*) tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai số 0009380, ngày 25/4/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Chương, tỉnh Nghệ An.

**5.** Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo lên Tòa án cấp trên trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận :**

- TAND tỉnh Nghệ An
- VKS huyện Thanh Chương
- Chi cục THA dân sự
- Các đương sự
- UBND xã TH
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**( đã ký )**

**Nguyễn Trọng Sơn**